

**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1846**/TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày **02** tháng **5** năm **2024**

V/v hàng hóa nhập khẩu  
tại chỗ để SXKK

Kính gửi: Cục Hải quan tỉnh Bình Dương.

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 2188/HQBD-TXNK ngày 31/8/2023 của Cục Hải quan tỉnh Bình Dương về việc hoàn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu và đã thực xuất khẩu của Công ty Cổ phần Đầu tư Thái Bình. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 19 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 thì người nộp thuế đã nộp thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất, kinh doanh nhưng đã đưa vào sản xuất hàng hóa xuất khẩu và đã xuất khẩu sản phẩm, được hoàn thuế nhập khẩu đã nộp.

Căn cứ quy định tại điểm h, khoản 2 Điều 12 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ:

*“2. Cơ sở để xác định hàng hóa được miễn thuế:*

*h) Sản phẩm nhập khẩu tại chỗ đăng ký tờ khai hải quan theo loại hình nhập gia công được miễn thuế nhập khẩu nếu người nhập khẩu tại chỗ đáp ứng quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 10 Nghị định này. Sản phẩm nhập khẩu tại chỗ đăng ký tờ khai hải quan theo loại hình khác thì người nhập khẩu tại chỗ kê khai, nộp thuế theo mức thuế suất và trị giá tính thuế của sản phẩm nhập khẩu tại thời điểm đăng ký tờ khai.*

*Trường hợp người nhập khẩu tại chỗ đã nộp thuế nhập khẩu hàng hóa để sản xuất, kinh doanh, đã đưa sản phẩm nhập khẩu tại chỗ vào sản xuất hàng hóa xuất khẩu và thực tế đã xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài hoặc vào khu phi thuế quan thì được hoàn thuế nhập khẩu đã nộp theo quy định tại Điều 36 Nghị định này.”*

Căn cứ quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 36 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP:

*“1. Người nộp thuế đã nộp thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất, kinh doanh nhưng đã đưa vào sản xuất hàng hóa xuất khẩu và đã xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài, hoặc xuất khẩu vào khu phi thuế quan, được hoàn thuế nhập khẩu đã nộp.*

*2. Hàng hóa nhập khẩu được hoàn thuế nhập khẩu, bao gồm:*

*a) Nguyên liệu, vật tư (bao gồm cả vật tư làm bao bì hoặc bao bì để đóng gói sản phẩm xuất khẩu), linh kiện, bán thành phẩm nhập khẩu trực tiếp cấu thành sản phẩm xuất khẩu hoặc tham gia trực tiếp vào quá trình sản xuất hàng hóa xuất khẩu nhưng không trực tiếp chuyển hóa thành hàng hóa;*

b) Sản phẩm hoàn chỉnh nhập khẩu để gắn, lắp ráp vào sản phẩm xuất khẩu hoặc đóng chung thành mặt hàng đồng bộ với sản phẩm xuất khẩu;

c) Linh kiện, phụ tùng nhập khẩu để bảo hành cho sản phẩm xuất khẩu.

3. Cơ sở để xác định hàng hóa được hoàn thuế:

a) Tổ chức, cá nhân sản xuất hàng hóa xuất khẩu có cơ sở sản xuất hàng hóa xuất khẩu trên lãnh thổ Việt Nam; có quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng đối với máy móc, thiết bị tại cơ sở sản xuất phù hợp với nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu;

b) Trị giá hoặc lượng nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu được hoàn thuế là trị giá hoặc lượng nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu thực tế được sử dụng để sản xuất sản phẩm thực tế xuất khẩu;

c) Sản phẩm xuất khẩu được làm thủ tục hải quan theo loại hình sản xuất xuất khẩu;

d) Tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc ủy thác nhập khẩu hàng hóa, xuất khẩu sản phẩm.

Người nộp thuế có trách nhiệm kê khai chính xác, trung thực trên tờ khai hải quan về sản phẩm xuất khẩu được sản xuất từ hàng hóa nhập khẩu trước đây.”

Căn cứ quy định trên, trường hợp doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất kinh doanh đã nộp thuế đối với số hàng hoá này, sau đó đưa vào sản xuất hàng hóa xuất khẩu và thực tế đã xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài hoặc vào khu phi thuế quan thì được hoàn thuế nhập khẩu đã nộp.

Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 và các văn bản hướng dẫn Luật không có quy định về việc hoàn thuế nhập khẩu đối với trường hợp doanh nghiệp nhập khẩu tại chỗ nguyên liệu, vật tư, linh kiện, sau đó giao cho doanh nghiệp khác gia công, hoàn thiện và nhận lại sản phẩm hoàn chỉnh để xuất khẩu ra nước ngoài.

Trường hợp doanh nghiệp cần giải thích pháp luật, kiến nghị sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị Cục Hải quan tỉnh Bình Dương hướng dẫn doanh nghiệp có văn bản kiến nghị gửi Cục Quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí - Bộ Tài chính để được hướng dẫn, giải đáp theo thẩm quyền.

Tổng cục Hải quan thông báo đề Cục Hải quan tỉnh Bình Dương biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- PTCT. Hoàng Việt Cường (để b/c);
- Cục QLGS CST, phí và lệ phí - Bộ TC;
- Vụ PC - Bộ TC;
- Lưu: VT, TXNK (3b).

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Đặng Sơn Tùng**